

## Tiếng Việt: Mắt và Mắt

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Hoàng Quốc  
Th&#7913; N&#259;m, 04 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 18:39

---

Trong bài “*Tiếng Việt: sự chuyển nghĩa của từ vựng cho các bộ phận của thân*” tôi chỉ đề cập tới các từ: bàn, ruồi, gan, mắt, mi mắt, đầu, cổ, tay, chân...

Nhưng cho phép để nói về mắt, dù có nhấc thoáng qua hai từ ghép mắt mày và mắt mũi.

Bây giờ xin bàn tiếp.



Trên khuôn mặt có đôi mắt. Mắt và mắt có rất nhiều điểm gặp nhau. Gặp nhau về ngữ âm và cũng gặp nhau về ngữ nghĩa nữa.

Ở chỗ mắt, chúng ta có thể nhận thấy quá trình chuyển nghĩa ở đó con người là mắt cái trước để quy chiếu các nghĩa phái sinh. Trên thân thể con người, mắt là bộ phận phía trước và bên ngoài, từ đó, nảy sinh ra các chữ: mắt bàn, mắt nõn, mắt đọt, rời xa hơn nữa, mắt trắng, mắt trời. Khái niệm “phía trước” và “bên ngoài” gắn liền với không gian, từ đó, dần dần khái niệm mắt trước, mắt sau, cuội cùng, được cấu trúc từ từ ngữ hoá thành mắt khía cạnh hay mắt phôi ngữ điển của vận động: mắt tích cực và mắt tiêu cực; mắt tình cảm và mắt pháp lý, v.v...

## Tiếng Việt: Mết và Mệt

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Hoàng Quốc

Th&#7913; N&#259;m, 04 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 18:39

---

Những mệt còn mệt hệt nhau chuyên nghĩa khác, quan trọng hơn, chế tình cảm, tở tởng, thái độ cũng như danh dục của con người, tở đó, chúng ta có: đỡ mệt và xịu mệt, ê mệt và nể mệt, trể mệt và chể a mệt, nóng mệt và mát mệt, v.v...

Đặt gọn với chế mệt là chế mệt.

Chế mệt và chế mệt có nhiều kết hợp riêng nhau những ý nghĩa thì khác hẳn nhau. Ra mệt khác với ra mệt: chế hai đũa hàm ý mệt sẽ xuýt hèn hay bực lõ công khai, những trong ra mệt có cái gì liên quan đến thái độ: khinh ra mệt, ghét ra mệt, chếng đẽi ra mệt, v.v...

Đỡ mệt khác với đỡ mệt: trong khi đỡ mệt giỏi hơn trong phạm trù thòm mòm; đỡ mệt gọn lỉnh với phạm trù danh dục.

Nóng mệt là cảm giác bất bình khi cá nhân bất xúc phạm, trong khi nóng mệt là cảm giác bất bình khi chếng kiển mệt đũa gì không với a ý, dù đũa đó không dính líu gì đến quyển lể cá nhân mình chế.

Đẽ mệt chế sẽ trông chế mòn mõi, trong khi đẽ mệt thì chế sẽ thòm thùng, xịu hẽ.

Trên, chúng ta bắt gặp mệt sẽ tở ghép có chế trúc ngữ c, theo kiểu chế Hán, tở đó tở mang ý nghĩa chính đẽng sau: đỡ mệt thay vì mệt đỡ p; nóng mệt thay vì mệt nóng, v.v...

Có đũa, như nhiều nhà ngôn học đã nhắc: trong chế trúc thòm n, danh tở có ý nghĩa chế th; trong chế trúc ngữ c, danh tở trở thành trũa tởng, chế mệt phạm chế hay mệt đẽ chế m thay vì mệt v t nào đó. Mát tay khác với tay mát. Tay mát bao giờ cũng có nghĩa chế th, chế mệt bàn tay nào đó mát đũa; còn mát tay lể chế những th y thu c giỏi, chế a bnh mau lành.

Tởng tở như với, chúng ta có các chế p: mệt đỡ p / đỡ p mệt; bng xịu / xịu bng; bng t t / t t bng; miêng th i / th i miêng; đũa to / to đũa; gan to / to gan; v.v...

## Tiêng Việt: Mết và Mết

Tên: Nguyễn Hoàng Quốc

Tháng: 04, Năm: 2010 18:39

---

Và v.v...

Nhưng...mà thôi. Chuyện ngôn ngữ thì bàn biết bao giờ cho hết.

Mai mết lại tiếp.